|  |  |
| --- | --- |
|  **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** **BẮC NINH***(Đề gồm có 02 trang)*  |  **ĐỀ THAM KHẢO SỐ 1** **KÌ THI TNTHPT NĂM HỌC 2022-2023****Môn: Ngữ văn** *Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Đam mê là điều cần thiết để thành công. Vì sự nhiệt huyết, niềm say mê trong lúc ta làm điều mình yêu thích, sẽ giúp ta vượt qua khó khăn dễ dàng hơn. Nhưng đừng nghĩ rằng chỉ cần có được đam mê thì sẽ thành công. Vì sao? Là một người lựa chọn sống với đam mê, tôi nhận ra rằng: Nếu có đam mê mà không kiên trì nỗ lực thì làm gì cũng sẽ thất bại. Bất kì công việc nào cũng sẽ có điểm mình thích, điểm mình không thích. Ngay cả khi đang làm công việc mà mình đam mê thì cũng có những ngày cực kì hứng khởi và những quãng thời gian với vô vàn khó khăn. Những thử thách trong bất kì công việc nào cũng đều tồn tại. Điều quan trọng là cam kết với việc mình làm. Cam kết để đẩy mình qua những khoảng thời gian khó khăn. Cam kết để dốc hết sức mình vượt lên trở ngại. Cam kết để ráng thêm chút nữa ngay cả khi đã rã rời.*

 *Đam mê là cái ban đầu. Nhưng ý chí, nghị lực vượt khó, sự kiên trì của bản thân là những nguyên liệu khác của chiếc bánh thành công. Đam mê cũng không phải tự dưng mà có. Nó là điểm giao thoa giữa sở thích và tiềm năng. Từ hai chất xúc tác đó, người ta tiếp tục cọ xát, mài giũa, học tập trau dồi, tìm kiếm cơ hội, làm việc, thực hành... Đến một lúc nào đó nó sẽ phát triển thành thiên hướng nghề nghiệp của con người. Nếu có đam mê, nhưng không rèn luyện thì tiềm năng chẳng bao giờ hé nở.*

 *(*Trích *Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu? -* Rosie Nguyễn, NXB Hội Nhà văn, 2018*)*

 **Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn trên.

**Câu 2.**Theo tác giả*,* cần những nguyên liệu nào để tạo nên chiếc bánh thành công ?

**Câu 3:** Chỉ ra và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong những câu văn sau*:* Điều quan trọng là cam kết với việc mình làm. Cam kết để đẩy mình qua những khoảng thời gian khó khăn. Cam kết để dốc hết sức mình vượt lên trở ngại. Cam kết để ráng thêm chút nữa ngay cả khi đã rã rời*.*

**Câu 4*.* Anh/chị có đồng tình với quan điểm của tác giả** *Nếu có đam mê mà không kiên trì nỗ lực thì làm gì cũng sẽ thất bại* hay không? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

**Câu 1. (2.0 điểm)**

 Từ nội dung phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ), trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của đam mê trong cuộc sống.

**Câu 2. (5.0 điểm)**

*Dữ dội và dịu êm*

*Ồn ào và lặng lẽ*

*Sông không hiểu nổi mình*

*Sóng tìm ra tận bể*

*Ôi con sóng ngày xưa*

*Và ngày sau vẫn thế*

*Nỗi khát vọng tình yêu*

*Bồi hồi trong ngực trẻ*

*Trước muôn trùng sóng bể*

*Em nghĩ về anh, em*

*Em nghĩ về biển lớn*

*Từ nơi nào sóng lên?*

*Sóng bắt đầu từ gió*

*Gió bắt đầu từ đâu?*

*Em cũng không biết nữa*

*Khi nào ta yêu nhau…*

(*Sóng* – Xuân Quỳnh, Ngữ văn 12, Tập một,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr.155)

 Cảm nhận của anh/chị về hình tượng sóng trong đoạn thơ trên. Từ đó nhận xét về cách bày tỏ khát vọng tình yêu của nhà thơ Xuân Quỳnh*.*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I** |  **ĐỌC HIỂU:**  | **3,0** |
| Câu 1 | Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn trên là: nghị luận.*Hướng dẫn chấm:**- Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm.**- Học sinh trả lời sai không cho điểm* | 0,75 |
| Câu 2 | Theo tác giả, cần những nguyên liệu sau để tạo nên chiếc bánh thành công: *Đam mê, ý chí, nghị lực vượt khó, sự kiên trì* *Hướng dẫn chấm:**- Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm**- Học sinh trả lời đúng 2 -3 ý: 0,5 điểm**- Học sinh trả lời sai không cho điểm* | 0.75 |
| Câu 3 | - Điệp cấu trúc: Cam kết để...- Tác dụng: + Làm cho lời văn nhịp nhàng, sinh động, hấp dẫn.+ Nhấn mạnh quyết tâm tối đa và sự nỗ lực hết khả năng của mình để vượt qua mọi khó khăn.*Hướng dẫn chấm:**- HS có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa.* | 1.0 |
| Câu 4 |  HS có thể đồng tình/ không đồng tình, nhưng cần có lí giải hợp lí.***Hướng dẫn chấm:*** ***-*** *HS lí giải hợp lí, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật đạt 0,5 điểm.**- HS lí giải chưa đủ thuyết phục đạt 0,25 điểm.* | 0.5 |
| **II** |  **LÀM VĂN:**  | **7,0** |
|  Câu 1 |  Từ nội dung phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ), trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của đam mê trong cuộc sống. | **2.0** |
|  | *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*HS có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân- hợp, móc xích hoặc song hành. | 0.25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*Ý nghĩa của đam mê trong cuộc sống. | 0.25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*HS có thể vận dụng các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể trình bày theo hướng sau:- Đam mê là lòng yêu thích, say mê với một việc gì đó.- Có đam mê giúp con người có động lực để theo đuổi một công việc, một lí tưởng nào đó; giúp ta bản lĩnh hơn, tập trung hơn với công việc, nhờ vậy ta dễ thành công hơn. (Học sinh nêu và phân tích được dẫn chứng phù hợp)- Cần phê phán những người sống không có đam mê, sống chán nản dễ bỏ cuộc. Đam mê khác với viển vông, nghĩ đến những điều quá xa vời với khả năng của bản thân, theo đuổi đam mê cũng khác với những kẻ dùng mọi thủ đoạn để thực hiện đam mê.***Lưu ý:*** *HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng phải làm rõ ý nghĩa của việc hoàn thiện bản thân; có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 1.0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.***Lưu ý:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0.25 |
|  | *e. Sáng tạo*Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.***Hướng dẫn chấm:*** ***-*** *HS huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân khi bàn luận; có cái nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề; có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, đoạn văn giàu sức thuyết phục.**- Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên đạt 0,25 điểm.* | 0.25 |
| Câu 2 |  Cảm nhận của anh/chị về hình tượng sóng trong đoạn thơ trên. Từ đó nhận xét về cách bày tỏ khát vọng tình yêu của nhà thơ Xuân Quỳnh*.* | **5.0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:** Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề. | 0.25 |
| **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:** hình tượng sóng trong đoạn thơ trên, nhận xét về cách bày tỏ khát vọng tình yêu của nhà thơ Xuân Quỳnh*.****Hướng dẫn chấm:*** *- HS xác định đúng vấn đề nghị luận đạt 0,5 điểm.**- HS xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận đạt 0,25 điểm.* | 0.5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành cách luận điểm* HScó thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo yêu cầu sau*:*\* ***Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, đoạn thơ:***\* ***Cảm nhận về đoạn thơ:***- Hình tượng sóng gắn liền với khát vọng ra đi và tìm đến tình yêu:+ Những tính từ mang nghĩa trái ngược: “dữ dội – dịu êm, ồn ào – lặng lẽ”. Đó là những đặc tính đối nghịch đến bất ngờ của sóng, cũng là những cung bậc cảm xúc khi yêu của người con gái.+Điệp từ “và” để thể hiện quan hệ cộng hưởng, nối tiếp của những trạng thái đối lập trong tình yêu để tạo nên chỉnh thể thống nhất về cảm xúc.+ Quan điểm hiện đại khi yêu của nhân vật trữ tình: mạnh mẽ dữ dội để đi tìm lời giải đáp cho tình yêu: *Sóng tìm ra tận bể*. Đó là một sự mạnh mẽ và hiện đại: dứt khoát ra đi tìm đến biển, đến những chân trời mới bao la, tự do để thể hiện tình cảm của mình.- Tình yêu của sóng, cũng là tình yêu của em, luôn luôn là khát vọng muôn đời:+ Từ trái nghĩa: *ngày xưa, ngày sau* cho thấy người con gái dù ở thời đại nào cũng vẫn khao khát được yêu.*+ “*Bồi hồi*”* là từ ngữ miêu tả trực tiếp cảm xúc của người con gái khi yêu.- Nhân vật trữ tình nghĩ về tình yêu của mình:+ Điệp ngữ: *Em nghĩ về…* là những suy tư, trăn trở của người con gái. Đó là những rạo rực, mãnh liệt, một lòng nghĩ về tình yêu của mình.+ Nhân vật trữ tình băn khoăn về nơi tình yêu bắt đầu.- Những câu hỏi giàu chất suy tưởng: *“*Từ nơi nào sóng lên?*”;* “Gió bắt đầu từ đâu?”, ... đó là nhịp lòng, là những cảm xúc dâng trào của nhân vật.- “*Em cũng không biết nữa, Khi nào ta yêu nhau”* Người phụ nữ, nhân vật em trong bài thơ cũng không thể cắt nghĩa được tình yêu. Một sự bất lực đáng yêu của một trái tim yêu không chỉ đòi hỏi cảm xúc mà còn đòi hỏi nhận thức mãnh liệt.\*Đánh giá : Sử dụng thể thơ năm chữ, cách ngắt nhịp, phối âm, ngôn ngữ thơ giản dị, tự nhiên, giàu xúc cảm đã thể hiện một trái tim yêu nồng nàn, say đắm.*Phân tích đầy đủ, sâu sắc (2,5 điểm); phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu (1,5 điểm - 2,0 điểm); phân tích chung chung, chưa rõ các ý (1,0 điểm).* **\*** Nhận xét về cách bày tỏ khát vọng tình yêu của nhà thơ Xuân Quỳnh*.*- Đoạn thơ nói riêng và bài thơ “Sóng” nói chung bộc lộ cái tôi cá nhân của thi sĩ Xuân Quỳnh trong tình yêu, đó là cái tôi giàu cảm xúc và khát vọng mãnh liệt .- Không che dấu, không ngại ngùng, Xuân Quỳnh mạnh mẽ, hiện đại trong cách bày tỏ khát vọng tình yêu: được vượt lên sự hữu hạn của đời người, được hóa thân vào con sóng bất tử, được hi sinh, dâng hiến, được tan chảy vào bờ cõi không giới hạn.- Qua cách bày tỏ tình yêu ấy, ta thấy hiện lên một Xuân Quỳnh với một trái tim yêu cháy bỏng, một tâm hồn yêu nồng nàn, rất mạnh mẽ mà cũng rất chân thật, rất đời, rất “người”. | 0,52,5 0.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm mắc từ 05 lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0.5  |
| *e. Sáng tạo*Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.***Hướng dẫn chấm:*** *HS biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh, mở rộng để làm nổi bật nội dung và nghệ thuật đoạn trích; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.*- *Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên đạt 0,5 điểm.*- *Đáp ứng được 01 yêu cầu đạt 0,25 điểm.* | 0.25 |
|  | TỔNG | 10 |